

<p>- Cùng cố cách xác định các cặp cạnh đối diện song song và bằng nhau trong hình bình hành.</p>	<p>đối diện song song và bằng nhau là MN và PQ, MQ và NP</p>
<p>Bài 3 (bài tập chờ dành cho HS hoàn thành sớm)</p>	<p>- HS tự vẽ hình vào giấy kẻ li, chia sẻ nhóm 2 – Chia sẻ lớp</p>
<p>4. Hoạt động ứng dụng (1p)</p>	<p>- Ghi nhớ các đặc điểm của hình bình hành</p>
<p>5. Hoạt động sáng tạo (1p)</p>	<p>- Tìm các vật có dạng hình bình hành trong cuộc sống.</p>

ĐIỀU CHỈNH-BỔ SUNG

.....

.....

.....

.....

ĐẠO ĐỨC

KÍNH TRỌNG, BIẾT ƠN NGƯỜI LAO ĐỘNG (tiết 1)

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức

- Biết vì sao cần phải kính trọng và biết ơn người lao động.

2. Kỹ năng

- Bước đầu biết cư xử lễ phép với những người lao động và biết trân trọng, giữ gìn thành quả lao động của họ.

3. Thái độ

- Có ý thức kính trọng và biết ơn người lao động

4. Góp phần phát triển các năng lực

- NL tự học, NL giải quyết vấn đề, NL hợp tác, sáng tạo

* **KNS:** - *Tôn trọng giá trị sức lao động.*

- *Thể hiện sự tôn trọng, lễ phép với người lao động.*

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng

- GV: Một số đồ dùng cho trò chơi đóng vai.

- HS: SGK, SBT

2. Phương pháp, kỹ thuật

- PP: Hỏi đáp, quan sát, thảo luận nhóm, trò chơi, đóng vai.

- KT: động não, tia chớp, chia sẻ nhóm 2

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Khởi động: (2p)	-TBVN điều hành lớp hát, vận động tại chỗ

- Giới thiệu bài - Ghi bảng.	
2. Bài mới (30p)	
* Mục tiêu: Biết vì sao cần phải kính trọng và biết ơn người lao động. Bước đầu biết cư xử lễ phép với những người lao động và biết trân trọng, giữ gìn thành quả lao động của họ.	
* Cách tiến hành: Cá nhân-Nhóm-Lớp	
<p>HD1: Tìm hiểu câu chuyện (Truyện “Buổi học đầu tiên” SGK/28)</p> <p>- GV đọc truyện (hoặc kể chuyện) “Buổi học đầu tiên”</p> <p>+ Vì sao một số bạn trong lớp lại cười khi nghe bạn Hà giới thiệu về nghề nghiệp bố mẹ mình?</p> <p>+ Nếu em là bạn cùng lớp với Hà, em sẽ làm gì trong tình huống đó? Vì sao?</p> <p>- GV kết luận: Cần phải kính trọng mọi người lao động, dù là những người lao động bình thường nhất.</p> <p>- GV chốt bài, chốt nội dung Ghi nhớ</p> <p>HD2: Thế nào là người lao động?</p> <p>- GV nêu yêu cầu bài tập 1:</p> <p>- GV cho HS thảo luận nhóm 4 làm bài tập.</p> <p>- GV kết luận:</p> <p>+ Nông dân, bác sĩ, người giúp việc, lái xe ôm, giám đốc công ti, nhà khoa học, người đạp xích lô, giáo viên, Kỹ sư tin học, nhà văn, nhà thơ đều là những người lao động (Trí óc hoặc chân tay).</p> <p>+ Những người ăn xin, kẻ trộm, kẻ buôn bán ma túy, kẻ buôn bán phụ nữ, trẻ em không phải là người lao động vì những việc làm của họ không mang lại lợi ích, thậm chí còn có hại cho xã hội.</p> <p>HD3: Vai trò của người lao động (BT2-SGK/29- 30):</p> <p>- GV chia 6 nhóm và giao nhiệm vụ cho mỗi nhóm thảo luận về 1 tranh.</p> <p>+ Những người lao động trong tranh làm nghề gì và công việc đó có ích cho xã hội như thế nào?</p> <p>✦Nhóm 1: Tranh 1,2</p> <p>✦Nhóm 2: Tranh 3,4</p>	<p>- 1 HS đọc lại truyện “Buổi học đầu tiên”</p> <p>- HS thảo luận nhóm 2 – Chia sẻ lớp</p> <p>+ Vì một số bạn cho rằng nghề của bố mẹ bạn Hà là tầm thường...</p> <p>+ Em không nên cười khi bạn giới thiệu về nghề nghiệp của bố....</p> <p>- Nhận xét, bổ sung.</p> <p>- HS đọc ghi nhớ</p> <p>- HS đọc yêu cầu và ND bài tập 1.</p> <p>- HS thảo luận nhóm 2- Chia sẻ kết quả</p> <p>- HS lắng nghe.</p> <p>- Các nhóm làm việc.</p> <p>- Đại diện từng nhóm trình bày.</p> <p>H1: Khám, chữa bệnh cho mọi người...</p> <p>H2: Xây những công trình và</p>

✦Nhóm 3: Tranh 5,6

- GV ghi lại trên bảng theo 3 cột

STT	Nghề nghiệp	Ích lợi mang lại cho xã hội

- **GV kết luận:** Mọi người lao động đều mang lại lợi ích cho bản thân, gia đình và xã hội.

HD4: Bày tỏ ý kiến (BT3- SGK/30):

- GV nêu yêu cầu bài tập 3:

- YC HS tự suy nghĩ, làm bài.

- YC HS giơ thẻ Đ, S với mỗi phương án và giải thích vì sao đúng, vì sao sai.

- **GV kết luận:**

+ Các việc làm a, c, d, đ, e, g là thể hiện sự kính trọng, biết ơn người lao động.

+ Các việc làm b, h là thiếu kính trọng người lao động.

3. HĐ ứng dụng (1p)

4. HĐ sáng tạo (1p)

những ngôi nhà...

H3: Công nhân làm...

H4: Đánh bắt cá...

H5: Đồ họa bìa sách giáo khoa...

H6: Cây lúa...

- HS đọc yêu cầu bài tập.

- HS trình bày ý kiến cả lớp trao đổi và bổ sung.

- HS lắng nghe

- Thực hành KNS: Tôn trọng người lao động.

- Sưu tầm các câu chuyện về biết ơn, kính trọng người lao động.

ĐIỀU CHỈNH-BỔ SUNG

.....

.....

.....

KỂ CHUYỆN

BÁC ĐÁNH CÁ VÀ GÃ HUNG THẦN

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức

- Hiểu nội dung câu chuyện và biết trao đổi về ý nghĩa của câu chuyện.

2. Kỹ năng:

- Dựa theo lời kể của GV và tranh minh họa (SGK), bước đầu kể được câu chuyện *Bác đánh cá và gã hung thần*, rõ ý chính, đúng diễn biến.

3. Thái độ

- Giáo dục HS biết lên án sự vô ơn, bạc ác.

4. Góp phần bồi dưỡng các năng lực

- NL giao tiếp và hợp tác, NL sáng tạo, NL ngôn ngữ, NL thẩm mỹ.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng

- GV: Tranh minh họa câu chuyện
- HS: SGK

2. Phương pháp, kỹ thuật

- PP: Hỏi đáp, quan sát, thảo luận nhóm, kể chuyện
- KT: đặt câu hỏi, động não, chia sẻ nhóm.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động: (5p) - Gv dẫn vào bài.	- TBVN điều hành lớp hát, vận động tại chỗ
2. Hình thành KT (8p) * Mục tiêu: Dựa theo lời kể của GV và tranh minh họa (SGK), bước đầu nắm được nội dung và diễn biến chính của câu chuyện * Cách tiến hành: Cá nhân-Nhóm-Lớp * Việc 1: GV kể chuyện - Kể lần 1: Sau khi kể lần 1, GV giải nghĩa một số từ khó chú thích sau truyện. - Kể lần 2: Vừa kể vừa chỉ vào tranh minh họa phóng to trên bảng. - Kể lần 3 (nếu cần)	- Lắng nghe. - HS nghe kết hợp nhìn tranh minh họa.
3. Thực hành kể chuyện – Nêu ý nghĩa câu chuyện: (20- 25p) * Mục tiêu: HS thuyết minh được cho mỗi tranh bằng 1-2 câu, kể lại được câu chuyện và nêu được ý nghĩa của câu chuyện + HS M1+M2 kể được câu chuyện đúng YC + HS M3+ M4 kể được câu chuyện đúng YC kết hợp được điệu bộ, giọng nói,.. * Cách tiến hành: Cá nhân - Nhóm- Lớp * Việc 2: Viết lời thuyết minh - Thực hành kể chuyện. - Yêu cầu HS đọc yêu cầu bài tập 1, 2 - Cho HS kể cá nhân -> theo nhóm. - Cho HS thi kể trước lớp. + Theo nhóm kể nối tiếp. + Thi kể cá nhân toàn bộ câu chuyện. - Cho HS bình chọn bạn kể tốt và nêu được ý nghĩa câu chuyện.	- HS suy nghĩ, tiếp nối cá nhân nêu lời thuyết minh cho mỗi tranh - Kể cá nhân-> trong nhóm từng đoạn câu chuyện theo 5 tranh. - Đại diện các nhóm kể chuyện + Học sinh thi kể trước lớp từng đoạn câu chuyện theo tranh + 2 HS kể toàn bộ câu chuyện) . + Lắng nghe bạn kể và đặt câu hỏi - Lớp nhận xét, bình chọn bạn kể hay

<p>- Gv nhận xét tiết học, khen ngợi những hs kể tốt và cả những hs chăm chú nghe bạn kể, nêu nhận xét chính xác.</p> <p>*Lưu ý:</p> <p>+ Kể tự nhiên bằng giọng kể (không đọc).</p> <p>- GV trợ giúp cho HS M1+M2 kể được từng đoạn câu chuyện</p> <p>- Yêu cầu HS trao đổi về ý nghĩa câu chuyện.</p> <p>- GV hỏi để giúp HS hiểu ý nghĩa truyện:</p> <p>+ Chi tiết nào trong truyện làm em nhớ nhất?</p> <p>+ Câu chuyện trên muốn khuyên chúng ta điều gì?</p> <p>+ Nêu ý nghĩa của câu chuyện ?</p> <p>- Nhận xét, khen HS kể tốt, nói đúng ý nghĩa truyện.</p> <p>4. Hoạt động ứng dụng (1p)</p> <p>5. Hoạt động sáng tạo (1p)</p>	<p>nhất</p> <p>- HS trao đổi nhóm 2 về ý nghĩa câu chuyện.</p> <p>+ HS nối tiếp nêu chi tiết mình nhớ nhất.</p> <p>+ Cần biết ơn những người đã cứu giúp mình</p> <p>+ Những người bạc bẽo, vô ơn sẽ phải trả giá cho hành động của mình.</p> <p>- Kể lại câu chuyện cho người thân nghe</p> <p>- Giáo dục sự biết ơn</p> <p>- Tìm đọc và kể lại các câu chuyện khác cùng chủ đề.</p>
---	---

ĐIỀU CHỈNH- BỔ SUNG

.....

.....

.....

.....

KĨ THUẬT LỢI ÍCH CỦA VIỆC TRỒNG RAU, HOA

I.MỤC TIÊU:

1. Kiến thức

- Biết được một số lợi ích của việc trồng rau, hoa.
- Nắm được một số điều kiện ngoại cảnh của cây rau, hoa ở nước ta

2. Kĩ năng

- Biết liên hệ thực tiễn về lợi ích của việc trồng rau, hoa.

3. Thái độ

- HS yêu thích công việc trồng rau, hoa.

4. Góp phần phát triển các năng lực

- NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL thẩm mỹ.

II. CHUẨN BI:

1. Đồ dùng

- GV: Tranh minh họa ích lợi của việc trồng rau, hoa.

- HS: Suu tầm tranh, ảnh một số cây rau, hoa hoặc vật thật

2. Phương pháp, kĩ thuật

- PP: Quan sát mẫu, hỏi đáp, thảo luận nhóm, luyện tập – thực hành

- KT: đặt câu hỏi, tia chớp, động não, chia sẻ nhóm

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. HĐ khởi động (3p) - GV kiểm tra đồ dùng của HS	- TBVN điều hành lớp hát, vận động tại chỗ
2. HĐ thực hành: (30p) * Mục tiêu: Nêu được lợi ích của việc trồng rau, hoa. Nắm được một số điều kiện ngoại cảnh của cây rau, hoa ở nước ta * Cách tiến hành: Cá nhân- Nhóm- Lớp	
HD1: Hướng dẫn tìm hiểu về lợi ích của việc trồng rau, hoa. - GV treo tranh H.1 SGK. + <i>Liên hệ thực tế, em hãy nêu ích lợi của việc trồng rau?</i> + <i>Gia đình em thường sử dụng những loại rau nào làm thức ăn?</i> + <i>Rau được sử dụng như thế nào trong bữa ăn ở gia đình?</i> + <i>Rau còn được sử dụng để làm gì?</i> - GV tóm tắt: Rau có nhiều loại khác nhau. Có loại rau lấy lá, củ, quả,...Trong rau có nhiều vitamin, chất xơ giúp cơ thể con người dễ tiêu hoá. Vì vậy rau không thể thiếu trong bữa ăn hàng ngày của chúng ta. - GV cho HS quan sát H.2 SGK và hỏi: + <i>Em hãy nêu tác dụng của việc trồng hoa?</i> - GV nhận xét trả lời của HS và kết luận về lợi ích của việc trồng rau hoa theo nội dung SGK. HD2: Hướng dẫn HS tìm hiểu điều kiện, khả năng phát triển cây rau,	Cá nhân - Chia sẻ lớp - HS quan sát hình. + <i>Rau làm thức ăn hằng ngày, rau cung cấp dinh dưỡng cần thiết cho con người, dùng làm thức ăn cho vật nuôi...</i> + <i>Rau muống, rau dền, rau cải, rau mồng tơi, ...</i> + <i>Được chế biến các món ăn để ăn với cơm như luộc, xào, nấu canh.</i> + <i>Đem bán, xuất khẩu chế biến thực phẩm ...</i> - HS lắng nghe – Liên hệ việc ăn rau trong bữa ăn hàng ngày + <i>Hoa dùng để trang trí, làm đẹp (hoa hồng, hoa cúc, lay ơn,...)Hoa dùng pha nước uống (hoa tam thất),....</i> - HS lắng nghe

<p>hoa ở nước ta.</p> <p>* GV cho HS thảo luận nhóm:</p> <p>+ <i>Làm thế nào để trồng rau, hoa đạt kết quả?</i></p> <p>- GV gợi ý với kiến thức Tự nhiên – Xã hội, Địa lí để HS trả lời:</p> <p>+ <i>Vì sao có thể trồng rau, hoa quanh năm?</i></p> <p>- GV nhận xét bổ sung: <i>Các điều kiện khí hậu, đất đai ở nước ta thuận lợi cho cây rau, hoa phát triển quanh năm. Nước ta có nhiều loại rau, hoa dễ trồng: rau muống, rau cải, cải xoong, xà lách, hoa hồng, hoa cúc ... Vì vậy nghề trồng rau, hoa ở nước ta ngày càng phát triển.</i></p> <p>- GV nhận xét và liên hệ nhiệm vụ của HS phải học tập tốt để nắm vững kỹ thuật gieo trồng, chăm sóc rau, hoa.</p> <p>- GV tóm tắt những nội dung chính của bài học theo phần ghi nhớ trong khung và cho HS đọc.</p> <p>3. HĐ ứng dụng (1p)</p> <p>4. HĐ sáng tạo (1p)</p>	<p style="text-align: center;">Nhóm 4 – Chia sẻ lớp</p> <p>+ Vì vậy muốn trồng rau, hoa đạt kết quả, chúng ta phải có hiểu biết về kỹ thuật trồng và chăm sóc.</p> <p>+ <i>Điều kiện khí hậu, đất đai nước ta rất thuận lợi cho việc trồng rau, hoa. Yêu cầu về đất trồng, dụng cụ, vật liệu đơn giản.</i></p> <p>- HS lắng nghe</p> <p>- HS đọc phần ghi nhớ SGK.</p> <p>- HS cả lớp.</p> <p>- Liên hệ việc trồng rau hoa tại gia đình, địa phương.</p> <p>- Tìm hiểu về thời gian sống và lợi ích của các cây rau hoa đó.</p>
--	--

ĐIỀU CHỈNH-BỔ SUNG

.....

.....

.....

Thứ năm ngày 9 tháng 1 năm 2019

TẬP ĐỌC
CHUYỆN CỔ TÍCH VỀ LOÀI NGƯỜI

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức

- Hiểu ý nghĩa: Mọi vật trên trái đất được sinh ra vì con người, vì trẻ em, do vậy cần dành cho trẻ em những điều tốt đẹp nhất (trả lời được các câu hỏi trong SGK; thuộc ít nhất 3 khổ thơ).

2. Kỹ năng

- Biết đọc với giọng kể chậm rãi, bước đầu biết đọc diễn cảm được một đoạn thơ.

3. Thái độ

- Có ý thức về quyền và nghĩa vụ của trẻ em.

4. Góp phần phát triển các năng lực

- NL giao tiếp và hợp tác, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL ngôn ngữ, NL thẩm mỹ.

II. CHUẨN BI:

1. Đồ dùng

- GV: Tranh minh hoạ bài tập đọc (phóng to)

Bảng phụ viết sẵn đoạn thơ luyện đọc

- HS: SGK

2. Phương pháp, kĩ thuật

- Phương pháp: Quan sát, hỏi - đáp, đóng vai.

- Kĩ thuật: Làm việc nhóm, chia sẻ, động não, tia chớp

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>1. Khởi động: (3p)</p> <p>+ Hãy đọc bài “Bốn anh tài”</p> <p>+ <i>Cầu Khây có sức khỏe và tài năng như thế nào?</i></p> <p>+ <i>Nội dung của câu chuyện?</i></p> <p>- GV dẫn vào bài mới – Ghi tên bài</p>	<p>- TBHT điều khiển các bạn chơi trò chơi <i>Hộp quà bí mật</i></p> <p>+ <i>Sức khỏe: Ăn một lúc hết chín chõ xôi...</i></p> <p>+ <i>Tài năng: 15 tuổi đã tinh thông võ nghệ.</i></p> <p>+ <i>Ca ngợi 4 anh em Cầu Khây có tài năng đã đoàn kết lên đường diệt trừ yêu tinh.</i></p>
<p>2. Luyện đọc: (8-10p)</p> <p>* Mục tiêu: Đọc trôi chảy, rành mạch, giọng đọc chậm rãi, vui tươi mang tính chất giọng kể chuyện</p> <p>* Cách tiến hành:</p> <p>- Gọi 1 HS đọc bài (M3)</p> <p>- GV lưu ý giọng đọc: Toàn bài đọc với giọng chậm rãi, vui tươi mang tính chất giọng kể chuyện</p> <p>- GV chốt vị trí các đoạn</p>	<p>- 1 HS đọc bài, cả lớp đọc thầm</p> <p>- Lắng nghe</p> <p>- Nhóm trưởng điều hành cách chia đoạn</p> <p>- Bài chia làm 7 đoạn.</p> <p>Mỗi khổ thơ là một đoạn</p> <p>- Nhóm trưởng điều hành nhóm đọc nối tiếp trong nhóm lần 1 và phát hiện các từ ngữ khó (<i>sinh ra trước nhất, trụi trần, bé bỏng, lời ru, cục phán, ...</i>)</p> <p>- Luyện đọc từ khó: Đọc mẫu (M4)-> Cá nhân (M1)-> Lớp</p> <p>- HS đọc nối tiếp lần 2 theo điều khiển</p>

<p>- Lưu ý sửa lỗi đọc và ngắt nghỉ cho các HS (M1)</p>	<p>- Các nhóm báo cáo kết quả đọc - 1 HS đọc cả bài (M4)</p>
<p>3. Tìm hiểu bài: (8-10p)</p>	
<p>* Mục tiêu: Hiểu ý nghĩa: Mọi vật trên trái đất được sinh ra vì con người, vì trẻ em, do vậy cần dành cho trẻ em những điều tốt đẹp nhất (trả lời được các câu hỏi trong SGK)</p>	
<p>* Cách tiến hành: Làm việc nhóm 4 – Chia sẻ trước lớp</p>	
<p>- Gọi HS đọc các câu hỏi cuối bài.</p> <p>+ Trong câu chuyện ai là người được sinh ra đầu tiên?</p> <p>+ Sau khi trẻ sinh ra thì cái gì xuất hiện? Tại sao lại như thế?</p> <p>+ Sau khi sinh trẻ ra, vì sao cần có ngay người mẹ?</p> <p>+ Bố giúp trẻ em những gì?</p> <p>+ Thầy giáo giúp trẻ em những gì? Dạy điều gì đầu tiên?</p> <p>+ Theo em, ý nghĩa của bài thơ này là gì?</p> <p>* HS M3+M4 đọc trả lời câu hỏi hoàn chỉnh và các câu nêu nội dung đoạn, bài.</p>	<p>- 1 HS đọc</p> <p>- HS tự làm việc nhóm 4 trả lời các câu hỏi - TBHT điều hành các nhóm trả lời, nhận xét</p> <p>+ Trẻ em được sinh ra đầu tiên trên trái đất. Trái đất lúc đó chỉ có toàn trẻ con, cảnh vật trống vắng, trụi trần, không đáng cây, ngọn cỏ.</p> <p>+ Mặt trời xuất hiện để trẻ nhìn cho rõ.</p> <p>+ Vì trẻ cần yêu thương và lời ru, trẻ cần bế bồng, chăm sóc.</p> <p>+ Giúp trẻ hiểu biết, bảo cho trẻ ngoan, dạy trẻ biết nghĩ.</p> <p>+ Thầy giáo dạy trẻ học hành, dạy “Chuyện loài người” đầu tiên.</p> <p>☆ Bài thơ thể hiện tình cảm yêu mến trẻ em.</p> <p>☆ Ca ngợi trẻ em, thể hiện tình cảm trân trọng của người lớn với trẻ em.</p> <p>☆ Mọi sự thay đổi trên thế giới đều vì trẻ em. ...</p> <p>- HS ghi nội dung bài vào vở.</p>
<p>3. Luyện đọc diễn cảm - Học thuộc lòng (8-10p)</p>	
<p>* Mục tiêu: HS biết đọc diễn cảm bài thơ, học thuộc lòng được những khổ thơ mà mình thích.</p>	
<p>* Cách tiến hành: Hoạt động cá nhân – nhóm - cả lớp</p>	
<p>- Yêu cầu HS nêu giọng đọc toàn bài, nêu giọng đọc các nhân vật</p> <p>- Yêu cầu đọc diễn cảm các khổ thơ mình thích (mỗi HS 2 khổ thơ)</p> <p>- GV nhận xét chung</p>	<p>- 1 HS nêu lại</p> <p>- 1 HS đọc toàn bài</p> <p>- Nhóm trưởng điều khiển:</p> <p>+ Đọc diễn cảm trong nhóm</p> <p>- Thi đọc diễn cảm trước lớp</p> <p>- Lớp nhận xét, bình chọn.</p> <p>- HS học thuộc lòng ngay tại lớp (mỗi HS 3 khổ thơ)</p>

4. Hoạt động ứng dụng (1 phút) - Em thích nhất hình ảnh nào trong bài thơ?	- HS nêu
5. Hoạt động sáng tạo (1 phút)	- Kể lại "Chuyện cổ tích về loài người" bằng lời của em.

ĐIỀU CHỈNH- BỔ SUNG

.....

.....

.....

TOÁN

Tiết 94: DIỆN TÍCH HÌNH BÌNH HÀNH

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức

- Nắm được công thức và quy tắc tính diện tích hình bình hành.

2. Kỹ năng

- Biết cách tính diện tích hình bình hành.

- Vận dụng giải các bài toán liên quan

3. Thái độ

- Chăm chỉ, tích cực trong giờ học.

4. Góp phần phát triển các NL

- NL tự học, làm việc nhóm, NL tính toán

* Bài tập cần làm: Bài 1, bài 3a

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng

- GV: Phân màu, thước thẳng

- HS: 2 hình bình hành bằng giấy hoặc bìa như nhau, kéo, giấy ô li, êke.

2. Phương pháp, kỹ thuật

- PP: Quan sát, hỏi đáp, thảo luận nhóm, thực hành,...

- KT: động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động: (5p) + <i>Bạn hãy nêu các đặc điểm của hình bình hành?</i> - GV dẫn vào bài mới	- TBHT điều hành lớp trả lời, nhận xét
2. Hình thành KT: (15p) * Mục tiêu: Nắm được công thức và quy tắc tính diện tích hình bình hành * Cách tiến hành: Cá nhân – Nhóm – Lớp	
- GV tổ chức trò chơi lắp ghép hình: + Mỗi HS suy nghĩ để tự cắt miếng bìa hình bình hành mình đã chuẩn bị thành hai mảnh sao cho khi ghép lại với nhau	- HS thực hành cắt ghép hình. HS có thể cắt ghép như SGK